

Số: /CT-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 10 năm 2021

CHỈ THỊ

Về việc đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh

Thời gian qua, công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn tỉnh đã được các ngành, các cấp triển khai thực hiện và đạt được những kết quả tích cực, góp phần đưa tỉnh Đồng Tháp thuộc nhóm dẫn đầu của cả nước về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số CCHC (PAR Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI)... Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cũng cho thấy, công tác CCHC ở các ngành, các cấp một số nơi còn chậm, chưa thật sự đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Trên cơ sở kết quả CCHC của Tỉnh giai đoạn vừa qua, ngày 11/9/2021, Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh phê duyệt Quyết định số 1389/QĐ-UBND-HC về ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch CCHC), nhằm tiếp tục tập trung xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ người dân, doanh nghiệp; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện PAR Index, PAPI, Chỉ số Hải lòng của cá nhân, tổ chức về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Chuyển đổi số cấp tỉnh; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh nhanh và bền vững. Theo đó, để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh chỉ thị:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thuộc Tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác CCHC, lấy cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá, trọng yếu trong hoạt động điều hành của chính quyền các cấp; nghiên cứu, triển khai áp dụng thí điểm các giải pháp, sáng kiến, mô hình mới, có tính đột phá để nâng cao chất lượng, hiệu quả, tạo chuyển biến nổi bật trong thực hiện CCHC tại cơ quan, địa phương; lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để tạo sự đồng thuận, thống nhất của người dân, tổ chức và xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC. Trong quá trình tổ chức triển khai, cần đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền một cách sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực

hiện Kế hoạch CCHC đến cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội.

2. Thủ trưởng các cơ quan, địa phương trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch CCHC trong phạm vi quản lý và chịu trách nhiệm trước UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ CCHC được giao; tăng cường công tác kiểm tra, tự đánh giá nghiêm túc, trung thực, khách quan kết quả thực hiện CCHC của cơ quan, địa phương; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của đội ngũ CBCCVC, xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức trong triển khai từng nhiệm vụ CCHC. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, duy trì và nâng cao kết quả Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính; gắn kết quả thực hiện vào đánh giá, xét khen thưởng cuối năm đối với các cá nhân, tập thể có liên quan; bên cạnh đó, các cơ quan, địa phương đưa nội dung thực hiện các Chỉ số này vào quy chế làm việc tại cơ quan, kiên quyết không để xảy ra tình trạng người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn hay chậm trễ trong quá trình thực hiện các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh.

3. Các cơ quan chủ trì triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, Đề án theo từng lĩnh vực trong Kế hoạch CCHC chủ động tham mưu, thường xuyên theo dõi, kịp thời báo cáo UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh cho ý kiến triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch... bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

4. Các cơ quan, địa phương tập trung triển khai có hiệu quả và hoàn thành những nhiệm vụ quan trọng được UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, xuyên suốt trong thời gian qua, cụ thể:

- Ưu tiên tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) nhằm cụ thể hóa các cơ chế, chính sách về hỗ trợ khởi nghiệp, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm, cần ưu tiên nguồn lực thực hiện để tạo sự lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu tham mưu ban hành các cơ chế tạo môi trường thuận lợi trong việc đầu tư, kinh doanh để thu hút các nhà đầu tư và mở rộng phát triển sản xuất trên địa bàn tỉnh. Thực hiện hiệu quả các thể chế, chính sách, pháp luật về quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, chú trọng quy định quản lý CBCCVC.

- Triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC) một cách quyết liệt, thực chất, hiệu quả hơn; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC và nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; trong đó, tập trung rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh và các quy định TTHC rườm rà, phức tạp, không cần thiết, trọng tâm là các TTHC đang gây trở ngại, kìm hãm

hoạt động sản xuất, kinh doanh và các TTHC khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện, giải quyết các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; giảm thiểu tỷ lệ trễ hạn, quá hạn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra tình trạng hồ sơ bị trễ hạn, quá hạn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa; quan tâm xây dựng đội ngũ CBCCVC, đặc biệt là văn hóa ứng xử trong giao tiếp với người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định hiện hành. Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 61-CTr/TU ngày 28/02/2018 và Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 01/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Xây dựng và thực hiện vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng CBCCVC thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

- Thường xuyên rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định đổi mới cơ chế tự chủ về tài chính tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo lộ trình; đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo, điều hành, quản lý từ thủ công truyền thống chuyển sang điện tử và dựa trên dữ liệu số, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung ứng dịch vụ công đối với người dân, tổ chức trên môi trường số.

- Tiếp tục triển khai, hoàn thành những nhiệm vụ trọng tâm trong những tháng còn lại của năm 2021 và các năm tiếp theo (*Phụ lục kèm theo*).

5. Các cơ quan được UBND Tỉnh phân công chủ trì xây dựng các đề án về CCHC của Tỉnh tại Kế hoạch khẩn trương triển khai nghiên cứu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để xây dựng và phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo quy định; bố trí đủ nguồn lực để tổ chức triển khai có hiệu quả các đề án sau khi được phê duyệt.

6. Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí, bảo đảm nguồn lực tài chính cần thiết để triển khai Kế hoạch, các Đề án.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị này, kịp thời báo cáo UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCĐ CCHC của Chính phủ (b/c);
- VPCP (I,II); Bộ Nội vụ;
- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- Các cơ quan, ban Đảng Tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể tỉnh;
- Các PCT/UBND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh;
- Lưu: VT, T (KSTTHC).

CHỦ TỊCH

Phạm Thiện Nghĩa

Phụ lục
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2021
VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

(Kèm theo Chỉ thị số /CT-UBND ngày /10/2021 của Chủ tịch UBND Tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN				
1	<p>- Các cơ quan, địa phương căn cứ vào điều kiện thực tiễn và yêu cầu quản lý, chủ động rà soát, đánh giá thực trạng và ban hành Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025 hoặc giai đoạn 2021 - 2030 để triển khai thực hiện, trên cơ sở bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC được giao tại Quyết định số 1389/QĐ-UBND-HC; trong đó, các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC phải cụ thể, khả thi, có tính định lượng và xác định rõ kết quả, sản phẩm đầu ra theo lộ trình hằng năm, gắn với trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện.</p> <p>- Triển khai, quán triệt việc thực hiện Quyết định số 1389/QĐ-UBND-HC, với các hình thức phù hợp, đến tất cả CBCCVC thuộc phạm vi quản lý.</p>	Tháng 10/2021	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ
2	Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những CBCCVC vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ
3	Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030 với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp
4	<p>Xây dựng các Đề án:</p> <p>- Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ công chức tham mưu thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030”.</p> <p>- Đề án “Phương pháp theo dõi đánh giá Chỉ số CCHC đối với các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030”.</p> <p>- Đề án “Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030”.</p> <p>- Đề án “Phương pháp điều tra xã hội học về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030”.</p>	Năm 2021	Sở Nội vụ	Các cơ quan, địa phương

II. VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Thủ trưởng các cơ quan, địa phương đề cao trách nhiệm người đứng đầu, trực tiếp chỉ đạo công tác tham mưu, xây dựng, hoàn thiện quy định thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL; đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình ban hành văn bản QPPL, khắc phục tình trạng xin lùi thời hạn trình, ban hành văn bản QPPL.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương	Sở Tư pháp
2	Thường xuyên rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của Tỉnh bảo đảm đồng bộ, kịp thời, có tính khả thi cao, phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan	Sở Tư pháp
3	Chú trọng xây dựng các quy định về hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho các chương trình, đề án, dự án trọng điểm, cần ưu tiên nguồn lực thực hiện để tạo sự lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương	Sở Tư pháp
III. VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ của Tỉnh đối với việc kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020 (theo kế hoạch của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành).	Năm 2021 và những năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương	Văn phòng UBND Tỉnh
2	Rà soát, đề xuất kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC thực hiện không hiệu quả (không có hồ sơ phát sinh hoặc là rào cản, tốn kém chi phí người dân, doanh nghiệp,...).	Năm 2021 và những năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương	Văn phòng UBND Tỉnh
3	Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí,...) trên Cổng Dịch vụ công của Tỉnh để giảm thời gian, chi phí thực hiện, hạn chế tiếp xúc trực tiếp nhưng vẫn bảo đảm thông suốt, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ công.	Năm 2021 và những năm tiếp theo	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Tỉnh và các cơ quan liên quan
4	Rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC để tạo điều kiện nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương	Văn phòng UBND Tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông
5	Xây dựng Đề án “Phân cấp trong giải quyết TTHC”.	Năm 2022	Văn phòng UBND Tỉnh	Các cơ quan, địa phương

6	Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của tỉnh Đồng Tháp tại Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 27/4/2021 của UBND Tỉnh.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan và địa phương	Văn phòng UBND Tỉnh và các cơ quan có liên quan
7	Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án chuyển giao nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công; Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 trên địa bàn tỉnh.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Văn phòng UBND Tỉnh	Các cơ quan và địa phương
IV. VỀ CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
1	Triển khai hoặc ban hành các văn bản hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo lĩnh vực, phạm vi quản lý theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.	Khi có Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương	Các sở, ban, ngành tỉnh	Sở Nội vụ
2	Tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh, UBND cấp huyện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.	Khi có Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ
3	Hoàn thành việc sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của các cơ quan, địa phương bảo đảm theo các tiêu chí về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.	Hoàn thành quý IV/2021	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ
4	Thường xuyên rà soát phân cấp quản lý nhà nước giữa cấp tỉnh và cấp huyện đối với từng ngành, lĩnh vực để tham mưu cho UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành và triển khai các giải pháp trọng tâm, thiết thực và khả thi để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ
5	Xây dựng Đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công”.	Năm 2022	Sở Y tế	Các cơ quan, địa phương
6	Xây dựng Đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công”.	Năm 2022	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, địa phương
7	Triển khai xây dựng Đề án “Sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.	Năm 2022	Sở Nội vụ	Các cơ quan, địa phương
V. VỀ CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
1	Triển khai văn bản hướng dẫn về việc xác định cơ cấu ngạch công chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.	Sau khi Bộ nội vụ ban hành	Sở Nội vụ	Các cơ quan, địa phương
2	Triển khai văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành được giao quản lý từ tỉnh đến huyện; định mức biên chế công chức	Sau khi các Bộ ngành Trung ương ban hành	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ

	trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.			
3	Hoàn thiện và trình UBND Tỉnh ban hành quyết định vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.	Sau khi các Bộ ngành Trung ương ban hành	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ
4	Triển khai văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.	Sau khi các Bộ ngành Trung ương ban hành	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ
5	Triển khai văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung và hỗ trợ, phục vụ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.	Sau khi các Bộ ngành Trung ương ban hành	Sở Nội vụ	Các cơ quan, địa phương
6	Xây dựng và trình UBND Tỉnh phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.	Sau khi các Bộ ngành Trung ương ban hành	Các cơ quan, địa phương	Sở Nội vụ
7	Đổi mới cơ chế, chính sách ưu đãi để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc thu hút, trọng dụng nhân tài.	Năm 2022	Sở Nội vụ	Các cơ quan, địa phương
VI. VỀ CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Rà soát, triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính ở tất cả cơ quan hành chính các cấp và ở tất cả các xã, phường, thị trấn.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương (gồm cấp xã)	Sở Tài chính
2	Tham mưu tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện các nhiệm vụ về cơ phần hóa các đơn vị sự nghiệp tự chủ, đẩy nhanh thoái vốn các doanh nghiệp nhà nước đã cổ phần.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan
3	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý. - Tham mưu ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật. - Tham mưu ban hành quy định các tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể để đánh giá kết quả, mức độ hoàn thành 	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Sở Tài chính	Các cơ quan, địa phương

	<p>công việc của các cơ quan, đơn vị được giao quyền tự chủ; đánh giá chất lượng dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập và hướng dẫn danh mục đơn vị sự nghiệp công lập; hướng dẫn đánh giá hiệu quả công việc của từng người để làm tiêu chí xây dựng phương án chi bổ sung thu nhập.</p> <p>(Triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ).</p>			
4	Xây dựng Đề án “Đổi mới tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập”.	Năm 2022	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, các cơ quan có liên quan và địa phương
VII. VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Xây dựng Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.	Năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, địa phương
2	Xây dựng, trình Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh và Trung tâm điều hành thông minh; tích hợp Hệ thống thông tin báo cáo UBND Tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Văn phòng Chính phủ.	Năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, địa phương
3	Đẩy mạnh việc thực hiện giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và bưu chính công ích.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Các cơ quan, địa phương (gồm cấp xã)	Văn phòng UBND Tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông
4	Thường xuyên rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính quyền số của Tỉnh.	Năm 2022 và các năm tiếp theo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, địa phương
5	Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh trên cơ sở hợp nhất Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Tỉnh.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, địa phương